| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**<br>**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 30-3-2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đinh Thị Châm

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hà Văn Trường

Bà Ngô Thị Thúy Hảo

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Ngô Hoàng V**, sinh năm 1998 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Thường trú: số... đường N, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Ngô Văn C; Mẹ: Vũ Hoàng Thị Kim C; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 13/11/2020 bị Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí của bản án trên.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 03/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. Có mặt.

*Bị hại*: Anh Lê Xuân V, sinh năm: 1994; Địa chỉ: 1798/1/7 Võ Nguyên Giáp, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đặng Thị H, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Ấp P, Phước Tỉnh, Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: số... đường B, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vắng mặt.

3. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1979; Địa chỉ: số.... đường L, Phường M, thành phố Vũng Tàu, thành phố Vũng Tàu. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Hoàng V và anh Lê Xuân V làm chung công việc lắp đặt cửa cuốn. V về nhà anh V1 ở từ ngày 18/11/2022. Vào khoảng 16 giờ ngày 28/11/2022, V mượn 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ gắn biển kiểm soát 72E1 - 464.68 của anh V1 để đi chơi với bạn, anh V1 đồng ý cho V mượn xe. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đang đi chơi cùng bạn, V nhận được số tiền 13.000.000 đồng của một người bạn chuyển vào tài khoản của V để trả nợ cho V. Do V từ trước đến nay là người không biết giữ tiền, sợ tiêu xài hết số tiền mình đang có nên V chuyển khoản 8.000.000 đồng qua tài khoản của anh V1 với mục đích nhờ anh V1 giữ giùm. Sau khi chuyển khoản xong, V nhắn tin cho anh V1 biết nội dung trên rồi tiếp tục đi chơi cùng bạn. Khoảng 03 giờ sáng ngày 29/11/2022, V sử dụng hết tiền nên V gọi anh V1 chuyển lại số tiền 3.000.000 đồng để tiêu xài và anh V1 đã chuyển lại cho V 3.000.000 đồng. Khoảng 01 tiếng sau, V tiếp tục sử dụng hết tiền nên lại nhắn Vũ chuyển tiếp 5.000.000 đồng còn lại nhưng lúc này anh V1 đã ngủ, cũng không nghe điện thoại nên V nảy sinh ý định cầm cố xe của anh V1 lấy tiền tiếp tục sử dụng ma túy. Lúc này, V đưa xe của Vũ đến tiệm cầm đồ Thuận Phát số .... đường B, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu do chị Trần Thị T làm chủ để cầm xe với giá 6.500.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ 50 phút ngày 29/11/2022, anh V1 thức dậy thấy tin nhắn của V nên đã chuyển lại cho V số tiền 5.000.000 đồng, đồng thời anh V1 hỏi V về chiếc xe mà V đã mượn của anh. V trả lời đã cầm cố xe của anh V1 do thiếu tiền tiêu xài. Anh V1 yêu cầu V phải chuộc lại xe trả cho anh. V chỉ có 5.000.000 đồng trong tài khoản không đủ để chuộc xe nên đã dùng số tiền này tiếp tục sử dụng ma túy. Hiện nay, bản thân V không có tiền và không có khả năng chuộc chiếc xe mô tô trên để trả cho anh V1.

Ngày 03/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu đã làm việc với Ngô Hoàng V, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 244/KL-HĐĐG-TTHS ngày 13 tháng 12 nằm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda (Blade), số khung 364XGY00102, số máy JA36E0403181, biển số 72E1-464.68 có giá trị 6.500.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày 29/11/2022, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm";

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

* Thu giữ vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 01 căn cước công dân mang tên Ngô Hoàng V số 077098000449, cấp ngày 04/10/2022, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.

- 01 bản sao căn cước công dân mang tên Hoàng Văn Hà, số 034079027905, cấp ngày 21/03/2022, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.

- 01 giấy biên nhận số 8748 ngày 28/11/2022 của Dịch vụ cầm đồ Thuận Phát, số. .. đường B, phường Rạch Dừa, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có nội dung cầm cố một xe mô tô biển kiểm soát 72E1- 464.68 với giá 6.500.000 đồng.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu sơn đỏ, biển số: 72E1- 464.68, số máy: JA36E0403181, số khung: 364XGY00102, đã qua sử dụng.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 72E1-464.68, số máy: JA36E0403181, số khung: 364XGY00102.

* Xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe hiệu Honda Blade màu sơn đỏ, biển số: 72E1- 464.68, số máy: JA36E0403181, số khung: 364XGY00102 của bà Đặng Thị H là mẹ ruột của anh V1. Bà H giao xe cho anh V1 làm phương tiện đi lại. Cơ quan CSĐT Công an TP Vũng Tàu đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-Đ1 ngày 06/10/2023 trả lại xe mô tô hiệu Honda Blade màu sơn đỏ, biển kiểm soát 72E1- 464.68 cho chủ sở hữu là bà Đặng Thị H.

- Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 bản sao căn cước công dân mang tên Hoàng Văn Hà, số 034079027905, cấp ngày 21/03/2022, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH và 01 giấy biên nhận số 8748 ngày 28/11/2022 của Dịch vụ cầm đồ Thuận Phát có nội dung cầm cố một xe mô tô biển kiểm soát 72E1- 464.68 với giá 6.500.000 đồng; 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh, 01 căn cước công dân mang tên Ngô Hoàng V số 077098000449, cấp ngày 04/10/2022, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị T yêu cầu Ngô Hoàng V bồi thường số tiền 6.500.000 đồng.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 15/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố Ngô Hoàng V về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo Ngô Hoàng V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố, bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Trần Thị T số tiền 6.500.000 đồng, bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Hoàng V từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

*Về trách nhiệm dân sự:* Việc bà Trần Thị T yêu cầu bị cáo V bồi thường 6.500.000 đồng là có căn cứ đề nghị chấp nhận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra, căn cứ quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Do có mối quan hệ thân thiết, ngày 28/11/2022, Ngô Hoàng V mượn 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade màu sơn đỏ gắn biển kiểm soát 72E1 - 464.68 do anh Lê Xuân V đang quản lý. Sau khi được anh V1 giao xe, V đã cầm cố chiếc xe mô tô trên lấy 6.500.000 đồng và tiêu hết tiền vào việc sử dụng ma túy. Hiện nay, V không có không có khả năng trả tiền cho tiệm cầm đồ để lấy xe trả lại cho anh V1.

Việc V lạm dụng vào sự tin tưởng của anh V1 để cố ý chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố đối với Ngô Hoàng V là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có tiền án về tội Trộm cắp tài sản nên hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và thực hiện nhiều hành vi xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày 29/11/2022, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ quy định tại cứ Điều 62 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị T về việc buộc bị cáo bồi thường số tiền 6.500.000 đồng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng V phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hoàng V 9 (Chín) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Ngô Hoàng V phải bồi thường cho bà Trần Thị T 6.500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7A, Điều 7B và Điều 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3**.** Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

- Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).
- Án phí Dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 325.000 đ (Ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

**4.** Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Lê Xuân V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị T, ông Hoàng Văn Hà, bà Đặng Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng; Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Châm**